

ĐIỂM NHÌN NGHỆ THUẬT TRONG TIỂU THUYẾT CỦA NGUYỄN HUY TƯỜNG

HOÀNG THỊ THU AN*

Ngày nhận bài: 21/06/2017; ngày sửa chữa: 21/06/2017; ngày duyệt đăng: 22/06/2017.

Abstract: Viewpoint of a writer is the way of thinking of the writer about a subject in process of observing and reflecting the real lifes. This article mentions artistic viewpoints of Nguyen Huy Tuong in his novels from the angle of the writer, the characters, from inner viewpoint and outside ones in associated with historical inspiration. With these viewpoints, Nguyen Huy Tuong has contributed significantly to the historical novel genre that is an important kind of Vietnamese literature.

Keywords: Viewpoint, author, figure, novel, history, Nguyen Huy Tuong.

Điểm nhìn là vị trí của nhà văn trong quá trình quan sát và tái hiện hiện thực. Vấn đề điểm nhìn trong văn bản là quan hệ giữa “người sáng tạo” và “cái được sáng tạo”. Nó không chỉ là điểm nhìn thuần túy quang học như khái niệm tiêu cự, tụ tiêu, mà còn mang nội dung quan điểm, lập trường tư tưởng. Điểm nhìn trong văn bản mang tính quan niệm của nhà văn, nó không đơn thuần là điểm nhìn của người trần thuật (tác giả) mà còn có cả điểm nhìn của nhân vật trong tác phẩm; nó bao gồm cả điểm nhìn không gian và thời gian, điểm nhìn bên trong và điểm nhìn bên ngoài, điểm nhìn đánh giá tư tưởng và cảm xúc, điểm nhìn ngôn từ, quán ngữ. Điểm nhìn nghệ thuật có tác dụng định hướng, nó thể hiện 3 phương diện điểm nhìn văn hoá: *quan điểm đối với chân lí, quan điểm người sáng tạo, quan niệm cá thể của nhân vật*. Đặt ra vấn đề về điểm nhìn nghệ thuật, theo chúng tôi là mấu chốt để xác định nguồn cảm hứng sáng tạo của nhà văn.

1. Điểm nhìn tác giả và điểm nhìn nhân vật

Nguyễn Huy Tưởng là một trong số những tác giả có đóng góp lớn cho một thể loại quan trọng trong nền văn học dân tộc thế kỉ XX: *tiểu thuyết lịch sử*. Nhìn chung, trong tiểu thuyết, nhà văn xác định cho mình một điểm nhìn tương đối độc lập, là ngôi thứ ba ẩn mình. Điểm nhìn này có sự gắn gũi với thi pháp tiểu thuyết lịch sử truyền thống: nhà văn đứng ngoài câu chuyện. Giữ một thái độ khách quan, nhà văn không đưa ra những thiên kiến đánh giá mà tập trung miêu tả nhân vật khách quan, tái hiện sự kiện như là nó vốn có. Như vậy, dù tác phẩm đã thoát khỏi lối ghi chép sử biên niên của những tiểu thuyết lịch sử cổ điển phương Đông nhưng vẫn tạo ra cảm giác chân thực đối với độc giả. Nguyễn Huy Tưởng không áp đặt chủ quan của mình cho lịch sử (không phải vì ông không có chủ kiến rõ ràng trước nó), mà ông muốn để người đọc tự cảm nhận, tự tìm thấy giá trị của từng bài học lịch sử ấy. Điểm nhìn trần thuật khách quan sẽ giúp tác giả dễ dàng tái hiện lại bối cảnh không gian rộng

lớn, những tình tiết phức tạp... Điểm nhìn ấy tạo cho tác giả vị trí như đạo diễn tài ba, kiêm nhà quay phim, lướt ống kính của mình đến mọi không gian, thời gian, nắm bắt nhân vật không chỉ ở hành động, lời nói, mà còn cả chiều sâu tâm trạng với những uẩn khúc. Nhờ đó, thế giới tiểu thuyết không còn là sự lược thuật lịch sử mà trở thành những thước phim sống động.

Nhờ tính khách quan của điểm nhìn trần thuật mà tác giả dễ dàng gửi gắm tình cảm của mình với Thăng Long yêu dấu bằng những hình ảnh thơ mộng, hào hùng hay đau thương về nó. Nhà văn cũng có thể bày tỏ lòng “kính ngưỡng” của mình với các nhân vật lịch sử của mình bằng cái nhìn ngưỡng vọng, thành kính mà vẫn rất trung thực, khách quan. Hơn hết, niềm say mê và tự hào với quá khứ dân tộc đã tạo nên cái nhìn lạc quan, tin tưởng vào tương lai tươi sáng trong mỗi tác phẩm. **Đêm hội Long Trì** là khúc ca chiến thắng của chính nghĩa, **An Tư** là khúc khải hoàn của sức mạnh dân tộc và nhân dân, **Sống mãi với thủ đô** tuy còn dang dở nhưng cũng có thể thấy niềm tin chiến thắng ngời lên trong khí phách của những cảm tử quân. Trong mỗi tác phẩm không phải không có đau thương, mất mát, không phải đã hết những bi kịch cá nhân nhưng chính cảm hứng lịch sử đậm màu sắc sử thi đã khiến cho góc nhìn, cảm quan lịch sử của Nguyễn Huy Tưởng vượt lên trên cảm quan của những tiểu thuyết gia cùng thời. Cảm hứng lịch sử giữ cho ông đôi mắt tinh tường, nhìn về lịch sử bằng cái nhìn đa chiều, không sa đà, không dễ dãi trong việc lựa chọn chi tiết li kì, lâm li. So với Khái Hưng (*Tiểu Sơn tráng sĩ*) hay Phan Trần Chúc (**Bà Chúa Chè**, **Chúa Trịnh Khả**), Lan Khai (**Giọt máu cuối cùng**, **Trên đỉnh non thân**), Nguyễn Triệu Luật (**Hòm đựng người**, **Loạn kiêu binh**), thì cách nhìn nhận về lịch sử ở Nguyễn Huy Tưởng chân thực mà cũng đúng đắn hơn. Nói cách khác, trong lĩnh vực tiểu thuyết lịch sử, Nguyễn Huy

* Trường Đại học Hồng Đức

(Tháng 7/2017)

Tạp chí Giáo dục SỐ ĐẶC BIỆT 97

Tướng là cây bút vũng vàng, có nhân cách của một nhà văn hoá lớn.

Điểm nhìn nhân vật là một trong những yếu tố cơ bản giúp khắc họa chân dung nhân vật sâu sắc hơn. Theo quan niệm của thi pháp học, điểm nhìn của nhân vật là điểm nhìn theo cá tính, địa vị và tâm lí nhân vật. Cá tính các nhân vật sẽ sống động hơn khi được soi chiếu từ quan điểm đánh giá của các nhân vật khác (như: Trịnh Sâm, nhân vật có tính cách phức tạp nhiều chiều trong **Đêm hội Long Trì** được cảm nhận qua góc nhìn của nhiều nhân vật khác; Quỳnh Hoa nhìn phụ vương mình là vị minh chúa, người cha nhân từ, và cho rằng mọi lầm lạc của ông đều vì Tuyên phi; trong mắt Ngô Thị lang và đám danh sĩ Bảo Kim thì chúa là con người đa tài nhưng quá đa tình, luy tình; Nguyễn Mai nhìn Tĩnh Đô vương bằng cái nhìn cung kính, có phần e dè trước uy phong của ông phó vương uy quyền lịch cả trời Nam; Đặng Lân không kiêng nể gì chúa, trong mắt y, chúa chịu sự điều khiển của chị mình...). Như vậy, người đọc không chỉ có cảm nhận rõ hơn về con người chúa Tĩnh Đô mà còn nắm bắt được phần nào lòng dân đối với nhà chúa.

Hay như hình ảnh nhân vật Hưng Đạo vương qua con mắt của các nhân vật trong truyện, có thể thấy Hưng Đạo vương luôn được muôn dân tin cậy, tướng sĩ yêu mến, ngay cả An Tư - người phải thực thi mệnh lệnh theo chủ ý của Vương gia - vẫn một lòng ngưỡng phục và tin yêu vào ông. Thoát Hoan là một trong số những nhân vật được xây dựng với thái độ khách quan, nếu theo quan điểm thiên lệch, có lẽ hình tượng Thoát Hoan đã trở thành méo mó, xấu xa, ác độc... Nhưng Nguyễn Huy Tưởng đã thể hiện hình ảnh Thoát Hoan qua con mắt của An Tư hoàn toàn khác xa với những gì trước đây hình dung về ông ta. Thoát Hoan trong mắt bộ tướng của ông ta là vị tướng có tài và có chí lớn, minh chủ lí tưởng của quân Mông Cổ. An Tư nhìn Thoát Hoan tuy là cái nhìn từ phía của người bên kia chiến tuyến nhưng không phải là sự miệt thị, trong mắt ngài, đó là một con người rất đỗi bình thường, tuy kiêu ngạo nhưng đa tình, trọng sắc đẹp. Những hình ảnh mê mẩn và bệ rạc của Thoát Hoan trong lúc ngủ, chỉ An Tư mới có thể tận mắt chứng kiến; ra trước quân doanh, đó là người anh hùng uy phong trong mắt ba quân. Đôi khi, tác giả lại để cho chính nhân vật tự bộc lộ cá tính bằng những dẫn vật nội tâm, điểm nhìn khi ấy lại gắn với chiều sâu tâm trạng. Những trăn trở, day dứt của Thoát Hoan giữa mệnh lệnh vua cha, khát vọng chiến công với nỗi niềm lữ thứ, tình yêu với An Tư làm cho con người này trở nên "người hơn" và sắc thái bi kịch trong một tính cách lịch sử cũng đậm nét hơn.

Ở **Sóng mãi với thủ đô**, nếu chỉ có điểm nhìn tác giả thì tiểu thuyết chỉ là bản tường thuật tin chiến sự. Chất tiểu thuyết được tạo ra từ những điểm nhìn nhân vật. Không thể nói rằng nhân vật đã được tái hiện toàn vẹn, đầy đủ mọi góc cạnh, tính cách nếu chỉ qua lời kể của tác giả. Nhà văn để chính những người trong cuộc nhìn nhận và đánh giá về nhân vật. Điều này không có nghĩa là tác giả và nhân vật hoàn toàn biệt lập với nhau. **Sóng mãi với thủ đô** lấy bối cảnh hoạt động sôi động, với không gian biến chuyển linh hoạt, không gian cộng đồng, xã hội nhiều hơn không gian cá nhân; vì thế, mỗi nhân vật khi xuất hiện dù trực tiếp hay gián tiếp cũng được soi chiếu từ rất nhiều điểm nhìn của những nhân vật còn lại. Đơn cử như nhân vật Hồng Lưu, một trong những người chỉ huy quan trọng lại là một nhân vật ít màu sắc sử thi mà đậm sắc thái của con người cá nhân trong tiểu thuyết đời thường. Anh ta mỗi khi xuất hiện thường lại có một nhân vật nào đó xuất hiện cùng trong quan hệ đối chiếu. Tô đậm tính cách con người Hồng Lưu, Nguyễn Huy Tưởng muốn nói với chúng ta những điều chân thực nhất về kháng chiến, nó không phải lúc nào cũng hào hùng và toàn là những anh hùng hi sinh vì nghĩa lớn; con người kháng chiến cũng có kẻ tư lợi, hèn nhát. Nhưng đối lập với một cá nhân Hồng Lưu là những chiến sĩ như: Gia Định, Hai, Bảo, Quý..., những cán bộ như Quốc Vinh, Vi Dân, những quân chủng cách mạng như Long đen, Sinh, Phúc, Quyên, Loan..., những người bằng tấm lòng nhiệt tình yêu nước và dũng cảm đã viết lên những trang sử hào hùng. Cảm hứng lịch sử trong tiểu thuyết vẫn thiên về ngợi ca, các nhân vật vẫn bộc lộ chí hướng quyết tâm bảo vệ thủ đô nhưng không phải là sự ngợi ca đơn giản, một chiều của thứ văn chương minh họa. Đây là một trong những tác phẩm đầu tiên dám nói lên cả những phần yếu hèn trong con người cách mạng, những con người của thời đại sử thi.

2. Điểm nhìn bên ngoài và điểm nhìn bên trong

Khái niệm *điểm nhìn bên ngoài* được hiểu là những góc độ quan sát cái có thể thấy được ở trong môi trường khách quan. Ở góc độ này người đọc có thể cảm nhận rõ những cảm xúc của chính nhà văn đối với hiện thực mà ông đang tái hiện. Tình yêu với Thăng Long xưa và Hà Nội nay thấm trong những dòng văn miêu tả chứa chan cảm hứng lãng mạn. Tái hiện lại những không gian, sự kiện, con người của lịch sử xa xưa, Nguyễn Huy Tưởng là người am hiểu vô cùng sâu sắc quá khứ: Từ Hội nghị Diên Hồng của 7 thế kỉ trước, trong không gian Điện Tập Hiền, đến cảnh trận chiến Hàm Tử, Chương Dương ngất trời hào khí Đông A, vang lừng tiếng hô "Sát Thát"; cảnh ăn chơi xa hoa của phủ chúa Trịnh trong những đêm hội Long Trì bên hồ Tây thơ mộng, hay khung cảnh và con người

thủ đô trong những năm đầu độc lập được dựng lại chân thực, tỉ mỉ, sống động. Dù là hiện thực của quá khứ xa hay quá khứ gần đều được nhà văn phủ lên đó màn “sương khói lịch sử” bằng những giọng trần thuật khách quan của người ngoài cuộc, thuật lại sự kiện đã xảy ra.

Điểm nhìn bên trong biểu hiện bằng hình thức tự quan sát của nhân vật, bằng cái tự cảm thấy trong nội tâm nhân vật, những điều mà không thể nhìn thấy từ bên ngoài được. Điểm nhìn bên trong thể hiện cách nhìn nhận đánh giá của bản thân nhân vật với đối tượng khách thể nhưng cũng là cách để nhân vật tự bộc lộ mình. Chẳng hạn: những trần trở, đau đớn của Trịnh Sâm khi đến thăm người con gái ốm yếu vừa được quan sát từ điểm nhìn bên ngoài (qua cảm nhận của Quỳnh Hoa), vừa là cái nhìn soi chiếu từ bản thân nội tâm ông ta; sự kiện An Tư cố gắng mình cho Thoát Hoan được nhìn nhận và đánh giá qua lời nhân dân... Cái nhìn từ góc độ người ngoài cuộc tuy thấy được đau thương nhưng vẫn ngời lên chất tráng ca hào sảng, hành động của An Tư trong mắt mọi người vẫn là nghĩa hiệp cao cả. Nhưng từ điểm nhìn của các nhân vật, ta vẫn thấy đọng ở đó những nỗi đau, hờn tủi khó có thể xoá nhoà. Đó là tâm trạng của An Tư sau mỗi lần chịu đựng sự ái ân vô độ của Thoát Hoan. Người đàn ông đó không phải là người nàng yêu, thậm chí là kẻ thù, nên mỗi cuộc ân ái trở thành một vết nhơ không gì gột rửa trong tâm hồn An Tư. Phải đặt điểm nhìn từ trong nội tâm nhân vật như vậy, ta mới có thể nắm bắt toàn vẹn những diễn biến tâm trạng, sự kiện của lịch sử, những điều không thể tìm thấy trong sử sách.

Ở *Sông mài với thủ đô*, điểm nhìn liên tục được thay đổi luân phiên bên trong, bên ngoài, giữa người trần thuật và nhân vật. Sự thay đổi linh hoạt ấy tạo cho tiểu thuyết kết cấu chặt chẽ của kịch bản điện ảnh, làm cho những nhân vật hiển hiện không chỉ bằng lời nói, hành động, mà còn có cả chiều sâu tâm cảm. Đặc biệt là những đoạn thể hiện điểm nhìn về nhân vật Trần Văn - người trí thức tiểu tư sản, đan xen cái nhìn của người trần thuật có cả cái nhìn của nhân vật, có cái nhìn bên trong và bên ngoài, thể hiện rõ tính cách của người trí thức tiểu tư sản với nhiều lưỡng lự, đắn đo trước thời thế. Trần Văn yêu Thủ đô, sẵn sàng chiến đấu vì Thủ đô, anh coi thường những thanh niên hèn nhát bỏ chạy khỏi mặt trận này nhưng không phải không có lúc trong tâm hồn anh giáo viên Lịch sử ấy có những giây phút sợ sệt trước sự thảm khốc của chiến tranh. Cũng như nhiều trí thức tư sản, tiểu tư sản khác trong tác phẩm, Trần Văn có cốt cách lãng mạn, lúc nào cũng mơ mộng, anh nhìn vào hiện thực đau thương bao giờ cũng có một sắc thái khác so

với cảm nhận của những con người xuất thân từ tầng lớp xã hội thấp hơn. Những con người ấy đã làm tôn lên chất lãng mạn hào hoa trong cốt cách của người thủ đô kháng chiến. Hơn hết, những nhìn nhận, suy tư của họ trước “vận nước” cũng chính là những cảm nhận của chính nhà văn về lịch sử, về sự mạng của người trí thức đối với quê hương đất nước. Nếu đất nước kêu gọi thì những người trí thức trẻ tuổi như Trần Văn, Oanh, Loan, Quyên và những cô cậu học sinh trường Đồng Khánh, trường Anbe Xaro, trường Bảo hộ, sẵn sàng “xếp bút nghiên theo việc đao binh”. Sự nhiệt tình ấy đã thành truyền thống tốt đẹp trong cả hai cuộc kháng chiến sau này. Có lẽ vì chất “men say” rất tiểu tư sản ấy đã đem đến cho cuộc chiến tàn khốc những sự tươi mát, thi vị; làm giảm đi sức nóng ngột ngạt của mất mát hi sinh, gieo vào lòng người tham gia niềm hi vọng tin tưởng về sự bất diệt của chính nghĩa, của giá trị nhân bản, nhân văn nên các nhà tiểu thuyết về sau cũng thường chọn người lính trí thức tiểu tư sản làm nhân vật trung tâm.

Không thể có nghệ thuật nếu không có điểm nhìn, bởi nó thể hiện sự chú ý, quan tâm và đặc điểm của chủ thể trong việc tạo ra cái nhìn nghệ thuật. Giá trị của sáng tạo nghệ thuật đem lại cho người thưởng thức cái nhìn mới đối với cuộc sống. Sự đổi thay của nghệ thuật bắt đầu từ đổi thay điểm nhìn. Trong tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng, cái nhìn bên ngoài gắn với cảm hứng lịch sử của nhà văn. Đó là cảm hứng sáng tác xuất phát từ cảm quan về hiện thực lịch sử; trong đó, nhà văn lấy lịch sử làm đề tài, chất liệu để tạo ra thế giới hình tượng, xác lập cho mình điểm nhìn trong quá khứ, tạo ra giọng điệu phù hợp với điểm thời gian mà nó tái hiện. Với cảm hứng lịch sử thấm đượm chất nhân văn, Nguyễn Huy Tưởng là một trong số những tác gia hàng đầu của thế kỉ XX, có đóng góp lớn cho một thể loại quan trọng trong nền văn học dân tộc là tiểu thuyết lịch sử. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trương Đăng Dung (1994). *Tiểu thuyết lịch sử trong quan niệm mỹ học của G.J. Lukacs*. Tạp chí Văn học, số 5, tr 36-41.
- [2] Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi (đồng chủ biên, 2007). *Từ điển thuật ngữ văn học*. NXB Giáo dục.
- [3] Nguyễn Bích Thu - Tôn Thảo Miên (1999). *Nguyễn Huy Tưởng - Khát vọng một đời văn, Nguyễn Huy Tưởng về tác gia và tác phẩm*. NXB Giáo dục
- [4] *Tuyển tập Nguyễn Huy Tưởng* (tập 1), (1984). NXB Văn học.
- [5] *Tuyển tập Nguyễn Huy Tưởng* (tập 3), (1986). NXB Văn học.